TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỚN QUẢN** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số**: 01/**2022/HS-ST
Ngày: 05 – 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Văn Đoan

2. Bà Trương Thị Ngọc Linh

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa***: Ông Đỗ Đình Thuyên– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Văn Sáu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2022 tại Hội trường xét xử A- Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2021/TLST-HS ngày 05/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2021/QĐXXST-HS ngày 19/11/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thành Long V, sinh năm 1988 tại Bình Dương; Tên gọi khác: G; Nơi cư trú: Tổ 6, khu phố A, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thế Q (đã chết) và bà Đinh Thị Kim Đ, sinh năm 1956; Bị cáo có vợ tên Đặng Thị H (đã ly hôn); Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2015;

Tiền án: Ngày 25/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt 07 (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản;

Tiền sự:

- Ngày 12/4/2016 bị Công an huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xử phạt số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi đánh bài, bị cáo chưa nộp phạt;

- Ngày 27/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 (Hai mươi bốn) tháng.

Về nhân thân:

- Ngày 08/4/2005 bị Công an huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) về hành vi gây rối, dùng hung khí đánh người gây thương tích, đã được xóa tiền sự theo quy định.

- Ngày 24/9/2012 bị Chủ tịch UBND huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước áp dụng biện pháp đưa vào sơ sở chữa bệnh, thời hạn 12 (Mười hai) tháng, đã được xóa tiền sự theo quy định.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2021 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đồng Thị Tuyết V, sinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Tên gọi khác: H; Nơi cư trú: 927 Ba Đình, phường A, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T, sinh năm 1965 và bà Đồng Thị L, sinh năm 1967; Bị cáo có chồng tên Thái Vĩnh T, sinh năm 1980; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, Tiền sự: Không;

Về nhân thân: Ngày 03/4/2014 bị Tòa án nhân dân Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số 64/2014/HSST ngày 03/4/2014, bị cáo đã được xóa án tích theo quy định;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2021 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Đình N, sinh năm 1985 tại Bình Phước; Tên gọi khác: T; Nơi cư trú: Tổ 3, ấp T, xã T1, thị xã B, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thanh L (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2009; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 21/02/2019 bị Uỷ ban nhân dân phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) về hành vi Hủy hoại tài sản của người khác, bị cáo chưa nộp phạt.

Về nhân thân:

- Ngày 23/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xử phạt 18 (Mười tám) tháng tù về tội Cướp giật tài sản; bị cáo đã được xóa án tích theo quy định;

- Ngày 07/7/2011 bị Chủ tịch UBND Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào Trung tâm tiếp nhận đối tượng xã hội Bình Triệu quản lý, giáo dục và chữa bệnh thời gian 24 (Hai mươi bốn) tháng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy;

- Ngày 12/8/2013 bị Chủ tịch UBND thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 (Hai mươi bốn) tháng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/9/2021 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành Long V, Nguyễn Đình N và Đồng Thị Tuyết V là những đối tượng quen biết nhau tại cơ sở cai nghiện tự nguyện "ĐT" thuộc Thành Phố Hồ Chí Minh vào tháng 3/2021, đến khoảng tháng 4/2021 các đối tượng trên cai nghiện xong và trở về sinh sống tại địa phương. Ngày 07/4/2021, Tuyết V gọi điện thoại cho Long V nói ngày 08/4/2021 Tuyết V sẽ lên Bình Phước chơi nên Long V có nhờ Tuyết V mua dùm 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) ma túy loại Heroin mang lên để sử dụng thì Tuyết V đồng ý. Sau đó Long V nhắn tin cho Nguyễn Đình N biết sự việc Tuyết V sẽ mua ma túy mang đến nhà Long V để sử dụng và rủ N đến nhà chơi ma túy.

Sáng ngày 08/4/2021, Tuyết V đi đến khu vực thuộc phường C, quận B, Tp. Hồ Chí Minh nhờ một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua giúp một gói ma túy loại Heroin với giá 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng). Sau khi mua được ma túy, Tuyết V bỏ ma túy vào giỏ xách và đón xe khách đi từ Tp. Hồ Chí Minh lên nhà Long V, thuộc tổ 6, khu phố A, thị trấn T, huyện H. Trong thời gian chờ đón Tuyết V ở trước cổng trường Trung học cơ sở K thì Long V gọi điện thoại cho N biết việc Tuyết V đang trên đường đi đến nhà Long V chơi và mang theo ma túy cho Long V, đồng thời rủ N đến nhà của mình để cùng sử dụng ma túy thì N đồng ý. Khi về đến nhà của Long V, Tuyết V lấy gói ma túy mua được tại thành phố Hồ Chí Minh đưa cho Long V cầm. Sau đó Long V bỏ gói ma túy xuống nền gạch phòng ngủ, dùng dao lam phân cục ma túy thành nhiều cục nhỏ rồi lấy 01 cục ma túy nhỏ ra sử dụng. Một lúc sau, Nguyễn Đình N đi xe khách một mình từ thị xã B đến tiệm thuốc tây "LN" thuộc khu phố K, thị trấn T mua

02 ống kim tiêm và 02 lọ nước cất để đến nhà của Long V sử dụng ma túy. Tại nhà Long V, N để 02 ống kim tiêm, 02 lọ nước cất xuống nền gạch, sau đó N và Tuyết V lấy 01 cục ma túy pha với nước cất và dùng kim tiêm tự chích vào tay. Khoảng 10 phút sau thì lực lượng Công an đến kiểm tra, bắt quả tang cả nhóm đang tụ tập sử dụng ma túy và thu giữ số ma túy còn lại đang để trên nền gạch trong phòng ngủ của Long V.

Căn cứ Kết luận giám định số: 121/2021/GĐ-MT ngày 13/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Chất màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,2573 gam.

Tại bản cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 04 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành Long V về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Nguyễn Đình N về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Đồng Thị Tuyết V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Long V, Nguyễn Đình N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", bị cáo Đồng Thị Tuyết V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Long V mức án từ 10 đến 11 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N mức án từ 32 đến 36 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Đồng Thị Tuyết V mức án từ 28 đến 32 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy số ma túy có khối lượng còn lại sau giám định là 0,1950 gam, loại Heroine được niêm phong trong bì thư;

+ Tịch thu, hóa giá, sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu vàng đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA.

+ Tịch thu, tiêu hủy 02 ống kim tiêm đã qua sử dụng, 01 vỏ ống nước cất, 02 mẩu giấy bạc, ba quẹt ga, một dao lam, một túi xách da màu đen và số tiền 1.000đ (Một ngàn đồng).

Tại phiên tòa các bị cáo không tranh luận, không kêu oan.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hớn Quản, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của các bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại đối với hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có đầy đủ cơ sơ khách quan để xác định:

Do bản thân nghiện ma túy nên tối ngày 07/4/2021 bị cáo Nguyễn Thành Long V đã nhờ bị cáo Đồng Thị Tuyết V mua 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) ma túy để sử dụng thì Tuyết V đồng ý. Sau đó, Long V đã gọi điện thoại báo cho Nguyễn Đình N biết và rủ N đến nhà để cùng sử dụng ma túy. Đến sáng 08/4/2021 sau khi nhờ mua được 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) ma túy từ một người không rõ nhân thân, lai lịch ở thành phố Hồ Chí Minh, Tuyết V đã bắt xe lên nhà Long V tại khu phố A, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước để đưa ma túy cho Long V. Khi đến nhà Long V, Tuyết V đã lấy gói ma túy mua được cho Long V, Long V cầm cục ma túy và dùng dao lam phân cục ma túy thành nhiều cục nhỏ để sử dụng. Khi Long V đang sử dụng thì N đến và mang theo 02 ống kim tiêm và 02 lọ nước cất để làm công cụ sử dụng ma túy. N và Tuyết V lấy 01 cục ma túy nhỏ pha với nước cất rồi dùng kim tiêm chích ma túy vào cánh tay, Long V sử dụng hộp quẹt đốt ma túy để hít. Khi cả ba người đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Theo biên bản bắt người quả tang ngày 08/4/2021 thì lực lượng Công an thu giữ 03 (Ba) cục chất màu trắng dạng nén được niêm phong theo quy định và nhiều vật chứng khác.

Theo kết luận giám định số 121/2021/GĐ-MT ngày 13/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định: Chất màu trắng (ký hiệu M) đựng trong 01 (Một) túi nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin, có khối lượng là 0,2573gam.

Đối với hành vi của Tuyết V: Khi được Long V nhờ mua dùm ma túy để sử dụng thì Tuyết V đã đồng ý, sau khi nhờ mua được 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) ma túy từ một người không rõ nhân thân, lai lịch ở thành phố Hồ Chí Minh thì Tuyết V đã mang ma túy lên nhà Long V ở thị trấn T, huyện H. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi của bị cáo Long V và bị cáo N: Bị cáo Long V đã trực tiếp liên hệ với bị cáo Tuyết V nhờ mua ma túy để sử dụng, sau khi nhờ mua được ma túy bị cáo Long V đã cung cấp ma túy cho bị cáo Tuyết V và bị cáo N sử dụng, bị cáo cũng sử dụng nơi ở của mình làm địa điểm sử dụng ma túy. Sau khi bị cáo Long V gọi điện thoại rủ N đến nhà bị cáo để sử dụng ma túy thì bị cáo N đã đồng ý. Khi đi bị cáo N đã mua 02 ống kim tiêm và 02 lọ nước cất để mục đích cho bị cáo và bị cáo Tuyết V sử dụng. Hành vi của bị cáo Long V và bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố bị cáo Nguyễn Thành Long V, Nguyễn Đình N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và bị cáo Đồng Thị Tuyết V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là hoàn toàn có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và sức khỏe của con người, là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo đều đã thành niên và hoàn toàn nhận thức được việc tổ chức và tàng trữ ma túy để sử dụng là hành vi vi phạm pháp luật, người vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi của mình với lỗi cố ý. Do đó, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Đồng Thị Tuyết V, quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, không có sự có sự câu kết chặt chẽ, không có sự phân công, chỉ đạo giữa bị cáo Long V và bị cáo N nhưng Hội đồng xét xử cũng

cần phân tích vai trò của các bị cáo để đảm bảo nguyên tắc cá thể hình phạt đối với từng bị cáo. Sau khi nhờ Tuyết V mua ma túy, Long V đã gọi điện thoại rủ N đến nhà bị cáo để sử dụng ma túy. Tại nhà Long V, N cũng chuẩn bị kim tiêm và nước cất để cho N và Tuyết V sử dụng. Tuy nhiên, Long V là người cung cấp ma túy và sử dụng nơi ở của mình làm địa điểm cho Tuyết V và N sử dụng ma túy do đó Long V là người có vai trò chính trong vụ án nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn so với bị cáo N.

[3] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Bị cáo Long V: Bị cáo có 02 tiền sự là Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 12/4/2016 của Công an huyện Hớn Quản và Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 27/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu: bị Công an huyện Bình Long xử phạt vi phạm hành chính ngày 08/4/2005 về hành vi cố ý gây thương tích; Ngày 24/9/2012 bị Chủ tịch UBND Hớn Quản áp dụng biện pháp đưa vào sơ sở chữa bệnh. Tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã được xóa tiền sự tuy nhiên bị cáo là người đã nhiều lần bị xét xử, xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, điều đó chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, cố tình không chịu rèn luyện nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng để bị cáo có thời gian học tập cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 25/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt 07 (Bảy) tháng tù treo về tội Trộm cắp tài sản. Tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Bị cáo N: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng 02 lần bị Chủ tịch UBND Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh và Chủ tịch UBND thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 23/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xử phạt 18 (Mười tám) tháng tù về tội Cướp giật tài sản, bị cáo đã được xóa án tích theo quy định. Ngoài ra, bị cáo có 01 tiền sự, ngày 21/02/2019 bị Uỷ ban nhân dân phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) về hành vi Hủy hoại tài sản của người khác, bị cáo chưa nộp phạt. Với nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết

phải có hình phạt nghiêm khắc là tù có thời hạn mới đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Bị cáo Tuyết V: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự; tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, ngày 03/4/2014 bị Tòa án nhân dân Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xóa án tích. Bị cáo biết rõ tàng trữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn đồng ý giúp Long V mua ma túy về sử dụng nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi của bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo N có cha là người có công với cách mạng nên khi lượng hình được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự quy định các bị cáo Nguyễn Thành Long V, Đồng Thị Tuyết V và Nguyễn Đình N có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa thể hiện các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và không có tài sản, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Thành Long V, Đồng Thị Tuyết V và Nguyễn Đình N.

[5**]** Vật chứng vụ án:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1950 gam, loại Heroine được niêm phong. Đây là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu vàng đồng, là tài sản của Nguyễn Thành Long V, sử dụng làm phương tiện để liên lạc nhờ Tuyết V mua giúp chất ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA là tài sản của Đồng Thị Tuyết V sử dụng làm phương tiện để liên lạc mua ma túy giúp cho Long V nên cần tịch thu, hóa giá, sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 02 ống kim tiêm đã qua sử dụng, 01 vỏ ống nước cất, 02 mẩu giấy bạc, 03 quẹt ga, 01 dao lam, một túi xách da màu đen. Đây là những đồ vật

các bị cáo dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.000đ (Một ngàn đồng) bị cáo Long V sử dụng làm công cụ để hút ma túy còn giá trị sử dụng cần tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

Đối với các vật chứng khác, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành Long V (G), Nguyễn Đình N (T) phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Tuyên bố: Bị cáo Đồng Thị Tuyết V (H) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Long V 10 (Mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N 02 (Hai) năm 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2021.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Đồng Thị Tuyết V 02 (Hai) năm 04 (Bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2021.

- Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu, tiêu hủy số ma túy có khối lượng còn lại sau giám định là 0,1950 gam, loại Heroine được niêm phong trong bì thư;

+ Tịch thu, hóa giá, sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu vàng đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA (không kiểm tra tình trạng bên trong của điện thoại).

+ Tịch thu, tiêu hủy 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 vỏ ống nước cất, 02 mẩu giấy bạc, 03 quẹt ga, một dao lam, một túi xách da màu đen.

+ Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.000đ (Một ngàn đồng).

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0005790 ngày 02/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước).

- Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Các bị cáo Nguyễn Thành Long V, Đồng Thị Tuyết V và Nguyễn Đình N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hằng